TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ D** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 95/2023/HSST *21 – 11- 2023*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn và ông Trần Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh Vy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2023/TLST – HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Đặng Thái S, sinh năm 1976; tên gọi khác: Đặng Anh S; nơi cư trú: Tổ dân phố Tr, phường M, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Đặng Huyền B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1982 (đã ly hôn); con: có một con sinh năm 2002.

* Tiền án:

+ Ngày 24/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện D (nay là thị xã D), tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong và ra Trại ngày 25/11/2019. Chưa được xóa án tích;

+ Ngày 19/01/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (với tình tiết tăng nặng TNHS "*tái phạm*" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự). Chấp hành xong và ra Trại ngày 04/3/2023. Chưa được xóa án tích.

* Tiền sự: Không.

* Nhân thân:

+ Ngày 15/01/2005, bị Công an thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "*phạt tiền"* 100.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (do không có tài liệu thể hiện việc giao nhận Quyết định xử phạt);

+ Ngày 18/4/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện D (nay là thị xã D), tỉnh Hà Nam ra Quyết định về việc đưa đối tượng đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm BTXH tỉnh. Bị can chấp hành xong ngày 16/4/2009;

+ Ngày 27/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện D (nay là thị xã D), tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong và ra Trại ngày 09/5/2011. Đã được xóa án tích;

+ Ngày 08/8/2012, bị Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, bằng hình thức "*Cảnh cáo"* về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Tạm giữ: Từ ngày 06/8/2023 đến ngày 15/8/2023 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Duy C, sinh năm 1960; nơi ĐKHKTT: P4 A6 V, Quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Số 13 lô D2A khu văn phòng Ch, phường G, quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:

1. Ông Ngô Văn Q, sinh năm 1957, nơi cư trú: Thôn N, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt;

2. Bà Phạm Thị V1, sinh năm 1951, nơi cư trú: Thôn N, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h15' ngày 06/8/2023, Tổ công tác thuộc Công an xã T, thị xã D tiến hành tuần tra bảo đảm an ninh trật tự từ Ủy ban nhân dân xã T đến thôn N, xã T, thị xã D phát hiện Đặng Thái S đang điều khiển xe mô tô BKS 30F8 - 7725 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác ra yêu cầu dừng xe, tiến hành kiểm tra, phát hiện Đặng Thái S có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng,

bên trong gói giấy có chứa chất màu trắng dạng cục bột (S khai là ma túy Heroine, mua để sử dụng). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan và đưa S về trụ sở Công an xã T làm việc đồng thời hoàn tất hồ sơ chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã D để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay trái của Đặng Thái S 01 gói giấy bạc màu trắng có KT khoảng (1,4 x 0,5)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục bột, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu tại chỗ bắt giữ Đặng Thái S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen BKS 30F8 - 7725 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 30F8 - 7725 mang tên Trần Duy C.

Tại bản kết luận giám định số 529/KL – KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,146g, loại: Heroine.*"

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Đặng Thái S khai báo do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/8/2023 S một mình điều khiển xe mô tô BKS 30F8 – 7725 của mình từ nhà ở tổ dân phố Tr, phường M, thị xã D, tỉnh Hà Nam đến địa bàn thôn N, xã T để tìm mua ma túy để sử dụng. S tìm gặp được một người đàn ông không quen biết (S không biết họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ người đàn ông đó, người đàn ông mặc áo màu đen, bịt khẩu trang) đứng ven đường. S hỏi người đàn ông có hàng không thì người đàn ông này hiểu ý của S muốn mua ma túy nên gật đầu đồng ý. Sau đó S đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng thì người đàn ông này đưa cho S một gói nhỏ màu trắng. S cầm ma túy trong lòng bàn tay trái, kiểm tra bên trong, biết đó là ma túy Heroine nên S điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Trên đường đi về đến thôn N, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện, thu giữ và lập biên bản theo quy định.

Cáo trạng số 97/CT – VKS – DT ngày 17 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Đặng Thái S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt: Đặng Thái S mức án từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội và không tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sơ nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh, tính chất, mức độ tội phạm:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 06/8/2023, tại địa phận thôn N, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Đặng Thái S có hành vi cất giữ trái phép 0,146g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã T, thị xã D kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả trang và thu giữ tòan bộ các vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thái S đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Đặng Thái S có hai tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện D (nay là thị xã D) tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy";* năm 2021 bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với tình tiết tăng nặng TNHS "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, hành vi phạm tội lần này của Đặng Thái S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với tình tiết tăng nặng định khung "*tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Thái S không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Xét hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cho xã hội là rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo có nhiều tiền án, nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và tác dụng phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy:* Đặng Thái S khai mua ma túy với một người đàn ông (S không biết họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ người đàn ông đó, người đàn ông mặc áo màu đen, bịt khẩu trang). Cơ quan CSĐT Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam đã xác minh tại thôn N, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam không có người đàn ông nào có đặc điểm như S khai nên không xác định được người đàn ông đó là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ điều tra xử lý đối với người này là đúng với quy định của pháp luật.

[6] *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, BKS 30F8 – 7725 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 30F8 – 7725 mang tên Trần Duy C: Bị cáo Đặng Thái S đã sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã D thu giữ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này mang tên anh Trần Duy C, sinh năm 1960, trú tại: Số 13, lô 2A, khu văn phòng Ch, phường G, quận Đ, thành phố Hà Nội. Anh C khai mua chiếc xe mô tô này khoảng giữa năm 2008, đến khoảng đầu năm 2011 anh đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông không quen biết. Nay anh C không có ý kiến gì đối với chiếc xe mô tô này. Chiếc xe trên không phải là vật chứng của vụ việc, vụ án nào khác. Quá trình điều tra, Đặng Thái S khai: Sau khi ra Trại tháng 3/2023, S được một người bạn xã hội quen biết (không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cho chiếc xe mô tô này kèm theo đăng ký xe mô tô. Xét thấy S dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe đã từ chối quyền sở hữu, chiếc xe không phải là vật chứng hoặc tang vật của vụ, việc khác nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 phòng bì niêm phong có số 529/KL – KTHS là mẫu vật hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam thuộc vật cấm lưu hành nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thái S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thái S 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 529/KL – KTHS.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, BKS 30F8 – 7725, số khung: RLHHC12088Y159021, số máy: HC12E – 0303381 và 01 đăng ký xe mô tô BKS 30F8 – 7725 mang tên Trần Duy C.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã D và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D ngày 19/10/2023)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đặng Thái S phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Cơ quan CSĐT Công an thị xã D;*
- *VKSND thị xã D;*
- *Chi cục THADS thị xã D;*
- *Cơ quan THAHS Công an tx D;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Đông